ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33 /KH-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 (Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND); trên cơ sở báo cáo, tham mưu của Sở Công Thương tại Tờ trình số 01/TTr-SCT ngày 16/01/2023 (sau khi lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương liên quan), Ủy ban nhân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND (Kế hoạch) với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Triển khai đồng bộ, kịp thời các chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND, góp phần tạo động lực thúc đẩy hỗ trợ phát triển CN-TTCN trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu:

- Các sở, ban, ngành, địa phương nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến tất cả các tổ chức, cá nhân, các cơ sở sản xuất CN-TTCN để các đối tượng hiểu, tiếp cận và thực hiện có hiệu quả các chính sách, góp phần phát triển hạ tầng cụm công nghiệp (CCN), thu hút công nghiệp hỗ trợ và phát triển công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, lộ trình, giao các cấp, các ngành theo chức năng nhiệm vụ thực hiện và huy động các nguồn lực đối ứng thực hiện chính sách phát triển CN-TTCN.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tuyên truyền:

a) Sở Công Thương chủ trì tổ chức Hội nghị giới thiệu, phổ biến Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND đến các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý nhà nước các cấp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực CN-TTCN trên địa bàn.

b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm tuyên truyền Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND theo nhiều hình thức đến

các cơ sở, tổ chức cá nhân có liên quan.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến chính sách phát triển CN-TTCN theo Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND.

Thời gian thực hiện từ tháng 02/2023.

2. Chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp:

a) Bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

- UBND huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) rà soát, khảo sát, lập khái toán, quy mô công trình, dự án đầu tư hạ tầng giao thông, đường gom và hệ thống thu gom, thoát nước, cấp nước kết nối từ bên ngoài đến ranh giới CCN theo khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND; dự án hạ tầng CCN (trong đó ưu tiên công trình hạ tầng bảo vệ môi trường) theo khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND và các công trình, dự án chuyển tiếp theo Điều 20 Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND gửi về Sở Công Thương *(theo mẫu kèm theo)*.

Thời gian hoàn thành: trước ngày 25/02/2023.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương liên quan soát xét danh mục các dự án thuộc đối tượng đề nghị hỗ trợ (bao gồm các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư theo Nghị quyết 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 và các dự án dự kiến hỗ trợ theo Nghị quyết 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 chi tiết từng năm 2023, 2024, 2025) báo cáo xin chủ trương của UBND tỉnh.

Thời gian hoàn thành: trước ngày 05/3/2023.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương có liên quan soát xét, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung danh mục các dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (chi tiết từng năm 2023, 2024, 2025).

Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/3/2023.

b) Hỗ trợ chính sách phát triển CCN:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương, Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND cấp huyện, chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN, các tổ chức cá nhân có liên quan.

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/12 hằng năm.

3. Chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Điều 14 Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; UBND cấp huyện; các tổ chức cá nhân có liên quan.

Thời gian hoàn thành trước 15/12 hằng năm.

4. Chính sách khuyến công:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16 và các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; UBND cấp huyện; các tổ chức cá nhân có liên quan.

Thời gian hoàn thành trước 15/12 hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kính phí thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển CN-TTCN tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND cấp huyện đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND và Kế hoạch để triển khai thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung chính sách hỗ trợ phát triển CN-TTCN tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 được ban hành tại Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Hàng năm, tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở ngành liên quan và UBND cấp huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

d) Tranh thủ sự hướng dẫn và hỗ trợ của Bộ Công Thương, các bộ, ngành về chính sách hỗ trợ của Trung ương. Làm đầu mối theo dõi, tổng hợp các ý kiến đóng góp, phản hồi từ các sở, ngành, địa phương, các cơ sở sản xuất CN-TTCN, các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo UBND tỉnh xem xét, đề xuất trình HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các nội dung chính sách (nếu có) phù hợp với thực tế.

2. Sở Tài chính

Theo lĩnh vực quản lý, trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương và khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu phương án nguồn kinh phí triển khai thực hiện Nghị quyết, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương soát xét, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư công, huy động nguồn vốn thực hiện chính sách của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm hỗ trợ phát triển CN-TTCN.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan thẩm định tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư phát triển CN-TTCN và CCN theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương và các sở ngành, địa phương liên quan hướng dẫn nhà đầu tư về quy trình, hồ sơ thủ tục đầu tư theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Các sở, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND và Kế hoạch này đảm bảo có hiệu quả.

5. UBND cấp huyện

a) Chủ động phối hợp với các sở, ngành kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư CN-TTCN đầu tư trên địa bàn; chủ động, tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện tiếp nhận các nhà đầu tư về đầu tư trên địa bàn theo đúng quy định.

b) Rà soát, xây dựng phương án, đề án, dự án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương đề xuất bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn, các kế hoạch giai đoạn, hằng năm để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung chính sách theo Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Bố trí ngân sách cấp huyện, kết hợp, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp, vốn hỗ trợ của ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh triển khai thực hiện việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN, phát triển công nghiệp hỗ trợ và khuyến công nhằm đẩy mạnh phát triển CN-TTCN trên địa bàn.

d) Tăng cường quản lý nhà nước về phát triển CN-TTCN nói chung và chính sách phát triển CN-TTCN đến năm 2025 nói riêng; căn cứ quy định và điều kiện cụ thể của từng địa phương lựa chọn hình thức chủ đầu tư CCN theo quy định; chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thực hiện, kiểm tra, giám sát các đề án, dự án theo quy định.

6. Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực CN-TTCN

a) Thực hiện đầu tư sản xuất, kinh doanh, các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các chế độ, chính sách đối với người lao động, các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

b) Đối chiếu với quy định hiện hành của nhà nước và các nội dung chính sách quy định tại Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND để đề xuất UBND cấp huyện và các sở, ngành liên quan xem xét, hỗ trợ thực hiện.

c) Thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ với Sở Công Thương, Uỷ ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chức năng theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- CVP, PCVP theo dõi lĩnh vực;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT_1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Trần Báu Hà

ĐƠN VỊ:…….

DANH MỤC ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 96/2022/NQ-HĐND

TT	Nội dung (xếp theo thứ tự ưu tiên)	Quy mô/cấp công trình,dự án/đề án	Kinh phí đề xuất (Trđ)				Ghi chú
			Tổng khái toán	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1	Kinh phí kết nối hạ tầng từ bên ngoài đến ranh giới CCN (Khoản 1 Điều 6)						
2	Hỗ trợ đầu tư hoàn thiện hạ tầng CCN do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư (NSNN đang đầu tư dở dang)						
3	Hỗ trợ CCN do doanh nghiệp làm chủ đầu tư						
3.1	*CCN đã giao doanh nghiệp đầu tư*						
3.2	*CCN dự kiến giao DN làm chủ đầu tư theo Quy hoạch*						
	TỔNG CỘNG						

Người lập biểu **Thủ trưởng đơn vị**